

# **NHỮNG CĂN CỨ CỦA VIỆC THAY ĐỔI MÀU ĐAI VÀ ĐẲNG CẤP CỦA LIÊN ĐOÀN THẾ GIỚI VÕ CỔ TRUYỀN VIỆT NAM (WFVV)**

---

Sự tồn vong của một dân tộc dựa vào lòng yêu nước, truyền thống tự tôn dân tộc, ý thức gìn giữ những giá trị lịch sử, văn hoá truyền thống của chính dân tộc đó.

Võ cổ truyền Việt Nam chính là di sản văn hoá, truyền thống, gắn liền với lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, tính đến nay 4.894 năm (từ thời Hồng Bàng 2879 trước Công nguyên).

Võ cổ truyền Việt Nam là môn võ do người Việt Nam sáng tạo, chất lọc, đúc kết và ứng dụng trong đời sống thực tiễn, nhất là trong công cuộc đấu tranh bảo vệ đất nước qua các triều đại.

Lịch sử thăng trầm của đất nước qua các triều đại đã lưu truyền và tôn vinh chiến công chống xâm lăng bảo vệ đất nước, giành quyền độc lập, tự chủ, gìn giữ bản sắc văn hoá cho dân tộc mà vai trò của võ học qua các triều đại đã đóng một vai trò quan trọng trong sự nghiệp đó.

Tháng 8 năm 1991, Chính phủ Việt Nam đã chỉ đạo việc thành lập Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Việt Nam (Vietnam Traditional Martial Arts Federation - VTMAF) và sau đó đến tháng 8 năm 2015 thành lập Liên đoàn Thế giới Võ cổ truyền Việt Nam (World Federation of Vietnam Vocotruyen - WFVV) tại Thủ đô Hà Nội, đây là những mốc son lịch sử quan trọng trong việc phát triển Võ cổ truyền Việt Nam trong nước và quốc tế.

Trước đây, dựa vào nền tảng triết học Phương Đông nên Võ cổ truyền lấy nguyên lý Âm Dương, Ngũ Hành tương sinh, tương khắc để nói lên dịch sinh biến hóa nối nhau của các chiêu thức quyền, lấy tương khắc để nói lên chiêu thức quyền chế ước lẫn nhau và hình thành hệ thống màu đai từ thấp lên cao là Đen, Xanh, Đỏ, Vàng, Trắng.

Song ngày nay, đến giai đoạn phát triển Võ cổ truyền Việt Nam ở một tầm cao mới và nhất là gắn kết được giá trị cội nguồn dân tộc, lịch sử dân tộc trong bối cảnh hội nhập thế giới, võ thuật vừa mang đặc tính của võ học Việt Nam nhưng cũng tính đến sự phổ cập cho cộng đồng, vừa mang tính thể thao, hiện đại nhưng không mất đi những di sản quý giá của nghệ thuật chiến đấu lưu truyền đến ngày nay. Vì lẽ đó Liên đoàn Thế giới Võ cổ truyền Việt Nam qua nghiên cứu đặc điểm

về chiến công về mặt quân sự những lưu truyền về triều phục cho các bậc quan lại cũng như cho nhân dân, đã nhận thấy Triều Đại nhà Trần có những điểm sáng đặc biệt về văn hóa, giáo dục, quân sự, đối ngoại, ..v.v., dựa vào các Quy định cho quan võ thời Trần để dùng cho phân cấp màu đai và võ phục áp dụng cho WFVV tại nhiệm kỳ IV.

**Ví dụ :**

“ Đến năm 1395, Lịch Triều tạp kỷ đã quy định mũ áo của các quan văn, võ. Nhất phẩm thì màu tía (màu tím), nhị phẩm: màu đai hồng (màu hồng thẫm), tam phẩm: màu đào hồng (màu hồng), tứ phẩm, ngũ phẩm: màu lục (màu xanh lục), lục phẩm: màu biếc (màu xanh dương), thất phẩm: màu xanh, bát phẩm: màu xanh, cửu phẩm: màu trắng. Người không có phẩm hàm và nô bộc: màu trắng (bạch đình) . . . . . “

Cứ liệu lịch sử này làm nền tảng cho hệ thống màu đai theo phẩm trật võ quan, đại diện các triều đại lịch sử Việt Nam để phân định hệ thống màu đai cho Liên đoàn Thế giới Võ cổ truyền Việt Nam.

**Việc lựa chọn hệ thống màu đai từ cao xuống thấp là:**

- **Màu tía (purple);**
- **Màu đỏ (red);**
- **Màu xanh lá cây (green);**
- **Màu xanh dương (blue);**
- **Màu trắng (white).**

Sự thay đổi hệ thống màu đai của Liên đoàn Thế giới Võ cổ truyền Việt Nam (WFVV) hoàn toàn không mang ý nghĩa phủ định giá trị triết lý và tính văn hoá của “ngũ hành tương sinh” mà màu đai trước đây đặt làm nền tảng, ngược lại vẫn tôn trọng và ghi nhận một giai đoạn lịch sử phát triển Võ cổ truyền Việt Nam trong nước và nước ngoài của nhiều võ sư, huấn luyện viên, những nhà nghiên cứu lịch sử, văn hoá trên khắp miền đất nước tâm huyết cùng một quan điểm phát huy Võ cổ truyền để giữ gìn bản sắc văn hoá của dân tộc Việt Nam.

**Xin tham khảo thêm phần Phụ lục:  
CÁC QUY ĐỊNH VỀ SẮC PHỤC TRONG TRIỀU ĐÌNH**

.....

**Trang phục thời Trần**

Triều Lý suy vong, triều Trần nối tiếp (1225 - 1400). Đất nước Đại Việt thời Trần, với một ý chí sắt đá tự lập tự cường của triều đình và của toàn dân, xây

dựng trên nền tảng truyền thống dân tộc, trên những chiến công ba lần chống xâm lược Nguyên - Mông, đã phát triển mạnh mẽ nhiều mặt: về nghề dệt, thời gian này nhân dân ta đã có nhiều loại vải bông, vải gai, lụa, lĩnh, sa, the, nái, sồi, đoạn, gấm, vóc... Nghề thêu cũng phát triển.

### **Trang phục triều đình**

Năm Hưng Long thứ 8 (1300), quan võ dùng kiểu mũ áo mới. Quan văn đội mũ chữ đình màu đen. Tụng quan đội mũ toàn hoa (mũ hoa thủng có hai vòng vàng đính ở hai bên) màu xanh như kiểu cũ. Cửa tay áo các quan văn, võ rộng từ 9 tấc đến 1 thước 2 tấc, kiểu hẹp từ 8 tấc trở xuống thì không được dùng.

Đến năm 1395, Lịch Triều tạp kỷ đã quy định mũ áo của các quan văn, võ. Nhất phẩm thì màu tía (màu tím), nhị phẩm: màu đại hồng (màu hồng thẫm), tam phẩm: màu đào hồng (màu hồng), tứ phẩm, ngũ phẩm: màu lục (màu xanh lục), lục, thất phẩm: màu biếc (màu xanh dương), bát, cửu phẩm: màu xanh. Người không có phẩm hàm và nô bộc: màu trắng (bạch đình)...

Các quan theo hầu, chức văn từ lục phẩm trở lên được đội mũ cao sơn (chánh lục phẩm: mũ màu đen, tòng lục phẩm: màu xanh). Chánh lục phẩm được mang đai, đi hia. Người tôn thất đội mũ phương thẳng màu đen. Chức võ, lục phẩm đội mũ chiết xung, tước cao màu không có chức được mang đai và đội mũ giác đính, thất phẩm đội mũ thái cổ, tòng thất phẩm đội mũ toàn hoa. Vương hầu đội mũ viên du. Ngự sử đài đội mũ khước phi.

.....

### **Trang phục nhân dân**

Trong nhân dân, trừ phụ nữ không bị cấm, còn không ai được mặc màu trắng. Ai mặc màu trắng là phạm pháp. Có thể đây là để giành riêng màu trắng cho những người tột tở trong cung, tránh sự lẫn lộn trong xã hội? Các màu xanh, đỏ, vàng, tía, cũng không dùng (vì đã dùng cho quan lại).

Về mặt màu sắc, màu ưa thích truyền thống của người miền Bắc là màu nâu gụ - màu của đất; màu ưa thích của người Nam Bộ là màu đen - màu của bùn;

.....

**Liên đoàn Thế giới Võ cổ truyền Việt Nam  
(WFVV)**